

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1783 / CĐTND-VT-ATGT
V/v tổ chức thực hiện Thông tư 34/2019/TT-
BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông
vận tải

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:

- Chi cục Đường thủy nội địa phía Bắc, phía Nam;
- Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực I, II, III, IV.

Ngày 06/9/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư 34/2019/TT-BGTVT sửa đổi một số điều của các Thông tư quy định vận tải đường thủy nội địa. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thông báo, như sau:

1. Thông tư 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của các Thông tư quy định vận tải đường thủy nội địa, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2019.

2. Vé hành khách được phát hành vé giấy hoặc vé điện tử, vé hành khách do tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách tự in và phát hành; tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách và hành khách tự thỏa thuận về giá vé cụ thể nhưng không được vượt quá giá vé tối đa đã niêm yết.

Vé hành khách hợp lệ phải do đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa phát hành; vé giấy không bị tẩy, xóa, sửa chữa, còn đủ các thông tin và phải đi đúng chuyến tàu, thời gian ghi trên vé; vé điện tử có bản in, bản chụp vé theo quy định của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách hoặc có bằng chứng được lưu trữ trên hệ thống cơ sở dữ liệu của đơn vị kinh doanh vận tải, trên đó có đầy đủ các thông tin cá nhân trùng khớp với một trong các giấy tờ quy định.

Tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải tự tổ chức bán vé tại nhiều địa điểm, trong nhiều ngày, nhiều phương thức bán vé tạo điều kiện thuận lợi cho người mua vé trước thời điểm phương tiện hoạt động.

Lập danh sách hành khách theo mẫu quy định tại phụ lục của Thông tư.

3. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân vận tải người, hành lý bao gửi không kinh doanh.

- Phải đón, trả người từ cảng, bến thủy nội địa được công bố hoạt động và không được kinh doanh vận tải hành khách.

- Thông tin cho Cảng vụ liên quan phương án chạy tàu cụ thể trong trường hợp hành trình của tàu đến khu vực không có cảng, bến.

- Niêm yết trên tàu số điện thoại cảng vụ liên quan, đơn vị tìm kiếm cứu nạn và nội quy đi tàu.

- Có trách nhiệm hướng dẫn cách sử dụng các thiết bị chữa cháy, dụng cụ cứu sinh, cứu đắm, thoát hiểm.

4. Thay thế phụ lục I, II, III, IV của Thông tư 80/2014/TT-BGTVT ngày 30/12/2014, gồm: đăng ký hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa; văn bản chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định, vận tải khách ngang sông; vé tàu khách đường thủy nội địa và danh sách hành khách vận tải đường thủy nội địa bằng các Phụ lục I, II, III, IV của Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019, gồm: báo cáo vận tải hành khách, vé tàu khách đường thủy nội địa (vé giấy và vé điện tử), danh sách hành khách vận tải đường thủy nội địa.

5. Bãi bỏ các Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30/12/2014, gồm: thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam; thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài và thủ tục chấp thuận vận tải hành khách ngang sông.

6. Bãi bỏ các Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 14 Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT 12/11/2014, gồm: thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam; thủ tục chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu đối với tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài; thủ tục chấp thuận cho tàu vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định qua biên giới; thủ tục rời cảng, bến; thủ tục chấp thuận cho tàu vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyến; yêu cầu kỹ thuật, trang thiết bị an toàn của tàu và các phụ lục I, II, III, gồm: bản đăng ký hoạt động vận tải hành khách, hành lý, bao gửi bằng tàu khách cao tốc theo tuyến cố định (qua biên giới); đăng ký chất lượng dịch vụ; bản đăng ký hoạt động vận tải hành khách, hành lý, bao gửi bằng tàu khách cao tốc theo hợp đồng chuyến (hoặc không kinh doanh).

7. Chi cục Đường thủy nội địa phía Bắc, phía Nam, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực I, II, III, IV căn cứ vào nội dung của Thông tư nói trên để tuyên truyền, phổ biến việc áp dụng Thông tư đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa và các cơ quan quản lý có liên quan.

8. Nội dung Thông tư 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của các Thông tư quy định vận tải đường thủy nội địa, đề nghị xem tại mục “Văn bản pháp quy” trên cổng thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải: <http://www.mt.gov.vn>. Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam yêu cầu các đơn vị phối hợp chặt chẽ với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan.

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thông báo để các đơn vị được biết, thực hiện./ *thara*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng KHCN-HTQT&MT (đăng website Cục);
- Lưu: VT, VT-ATGT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Văn Duy